

Số: /HD-HĐNVQS

Tân Uyên, ngày tháng 9 năm 2024

**HƯỚNG DẪN**  
**Tuyển chọn và sơ tuyển công dân nam**  
**trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ năm 2025**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 148/2018/TT-BQP ngày 04/10/2018 của Bộ Quốc phòng quy định tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 50/2016/TTLT-BQP-BCA ngày 15/4/2016 của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an quy định tiêu chuẩn chính trị tuyển chọn công dân vào phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Công văn số 3051/BCH-TM ngày 10/9/2024 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lai Châu về việc triển khai công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2025.

Để triển khai, tổ chức thực hiện các bước tuyển chọn và sơ tuyển công dân nam trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, bảo đảm chỉ tiêu, chất lượng. Hội đồng nghĩa vụ quân sự huyện hướng dẫn một số nội dung tuyển chọn và sơ tuyển nghĩa vụ quân sự năm 2025, cụ thể như sau:

**I. PHẠM VI**

Tuyển chọn và sơ tuyển công dân nam trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ năm 2025 ở 10 xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

**II. TIÊU CHUẨN TUYỂN CHỌN**

**1. Tuổi đời**

Công dân nam từ đủ 18 đến 25 tuổi. Công dân nam được đào tạo trình độ Cao đẳng, Đại học đã được tạm hoãn gọi nhập ngũ thì độ tuổi gọi nhập ngũ đến hết 27 tuổi. Gọi nhập ngũ từ lứa tuổi thấp đến lứa tuổi cao.

**2. Tiêu chuẩn chính trị**

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 50/2016/TTLT-BQP-BCA ngày 15/4/2016 của liên Bộ: Quốc phòng, Công an quy định tiêu chuẩn chính trị tuyển

chọn công dân vào phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Thông tư số 148/TT-BQP ngày 04/10/2018 của Bộ Quốc phòng quy định về tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ.

### ***2.1. Các trường hợp không tuyển chọn vào phục vụ trong Quân đội và Công an***

- Đang bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự; phạm tội xâm phạm an ninh Quốc gia; bị tòa án tuyên phạt tù cải tạo không giam giữ trở lên về tội danh khác nhưng chưa được xóa án tích.

- Bị tước quyền phục vụ trong lực lượng vũ trang nhân dân.

- Đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thị trấn hoặc đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở chữa bệnh và cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Tổ chức hoặc tham gia các đảng phái, tổ chức chính trị phản động, các hội, nhóm hoạt động trái pháp luật; chủ mưu cầm đầu hoặc tham gia tích cực các cuộc mít tinh, biểu tình trái pháp luật, gây rối tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Lợi dụng tự do dân chủ, nhân quyền, vấn đề sắc tộc, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng để hoạt động gây nguy hại đến an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Quan hệ với tổ chức, cá nhân nước ngoài trái với quy định của Nhà nước xuất cảnh trái phép: Trong thời gian sinh sống ở nước ngoài có vi phạm pháp luật nước sở tại.

- Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Hành nghề mê tín dị đoan.

- Có hành vi lưu manh, côn đồ, lừa đảo, dâm ô, trộm cắp, tham gia các tệ nạn xã hội, gây rối trật tự công cộng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, đã được giáo dục, xử lý hành chính nhưng vẫn tái phạm.

- Khai sai sự thật, che giấu sự thật để được tuyển chọn vào phục vụ trong Quân đội, Công an.

- Có cha đẻ, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng bản thân, vợ hoặc chồng, con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Đã hoặc đang có hành động chống phá Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

+ Đang bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành về các tội xâm phạm an ninh quốc gia.

### ***2.2. Các trường hợp chưa xét tuyển vào phục vụ trong Quân đội, Công an***

- Lý lịch chưa rõ ràng, trừ trường hợp có yếu tố không xác định được do là con ngoài giá thú.

- Quan hệ xã hội phức tạp nhưng chưa được xác minh, kết luận của cấp có thẩm quyền.

- Đã có quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc đang làm thủ tục xin xuất cảnh đoàn tụ với gia đình, định cư ở nước ngoài.

- Có thông tin, tài liệu phản ánh về vấn đề phức tạp trong thời gian ở nước ngoài nhưng chưa xác minh, kết luận rõ ràng.

### **3. Tiêu chuẩn sức khỏe**

Tuyển chọn và gọi công dân có sức khỏe loại 1, 2, 3, thực hiện theo Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

- Không tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ vào Quân đội những công dân có sức khỏe loại 3 tật khúc xạ về mắt (cận thị 3 diop trở lên, viễn thị các mức độ), nhiễm HIV/AIDS, nghiện ma túy. Về thể lực: Có chiều cao từ 1,57m trở xuống, cân nặng dưới 43 kg; dị dạng bẩm sinh; dị dạng do gãy chân, gãy tay: Lang ben, hắc lao, ghẻ lở toàn thân.

- Nếu hình xăm, chữ xăm dưới da không thể tẩy, xóa bằng hóa chất và thuộc một số trường hợp sau đây thì tuyệt đối không tuyển chọn vào Quân đội:

+ Hình xăm, chữ xăm có nội dung chống chế độ, chia rẽ dân tộc, mang tính kỳ dị, kỳ quái, kích động tình dục, bạo lực.

+ Hình xăm, chữ xăm gây phản cảm, phản ánh không đúng về tôn giáo, tín ngưỡng hoặc có nội dung không phù hợp với thuần phong, mỹ tục, văn hóa của dân tộc, con người Việt Nam; thể hiện tư tưởng thiếu niềm tin, bi quan, tiêu cực về cuộc sống, mê tín dị đoan, hoặc biểu tượng của lực lượng vũ trang nước ngoài,... ở những vị trí lộ diện, như: Mặt, đầu, cổ tay,...

- Trường hợp hình xăm, chữ xăm có thể tẩy, xóa bằng hóa chất, không mang những nội dung nêu trên có thể được tuyển chọn vào phục vụ Quân đội,

### **4. Tiêu chuẩn văn hoá**

Tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ, có trình độ từ lớp 8 trở lên. Thứ tự gọi những người có trình độ văn hóa cao đến người có trình độ văn hoá thấp, những địa phương thực sự khó khăn về tiêu chuẩn văn hoá mà không bảo đảm chỉ tiêu thì được tuyển chọn những công dân có trình độ lớp 7. Riêng đối với công dân là người dân tộc thiểu số ít người có thể tuyển chọn từ 20 - 25% cấp Tiểu học (đã học xong lớp 5), còn lại là Trung học cơ sở trở lên.

### **5. Tạm hoãn và miễn gọi nhập ngũ**

Việc tạm hoãn và miễn gọi nhập ngũ trong thời bình thực hiện theo quy định tại Điều 41 Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015 như sau:

#### **5.1. Tạm hoãn gọi nhập ngũ đối với công dân sau đây**

- Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo Kết luận của Hội đồng khám sức khỏe.

- Là lao động duy nhất phải trực tiếp nuôi dưỡng thân nhân không còn khả năng lao động hoặc chưa đến tuổi lao động; trong gia đình bị thiệt hại nặng về người và tài sản do tai nạn, dịch bệnh nguy hiểm gây ra được UBND cấp xã xác nhận.

- Một con của bệnh binh, người nhiễm chất độc da cam suy giảm khả năng lao động từ 61% đến 80%. (*Gia đình có một người con*).

- Có anh, chị hoặc em ruột là hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ, hạ sĩ quan, binh sĩ thực hiện nghĩa vụ Công an nhân dân.

- Người thuộc diện di tản dân trong 3 năm đầu đến các xã đặc biệt khó khăn theo dự án phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước do UBND cấp tỉnh trở lên quyết định.

- Cán bộ, công chức, viên chức, thanh niên xung phong được điều động đến công tác, làm việc ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật.

- Đang học ở các cơ sở giáo dục phổ thông, đang đào tạo trình độ Đại học hệ chính quy thuộc các cơ sở giáo dục đại học, trình độ Cao đẳng hệ chính quy thuộc cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong thời gian một khóa đào tạo của một trình độ được đào tạo.

- Hằng năm, những công dân thuộc diện tạm hoãn gọi nhập ngũ quy định tại khoản này phải được kiểm tra, nếu không còn lý do tạm hoãn thì được gọi nhập ngũ.

### **5.2. Miễn gọi nhập ngũ đối với công dân**

- Con của liệt sĩ, con của thương binh hạng một.

- Một anh hoặc một em trai của liệt sĩ.

- Một con của thương binh hạng hai, một con của bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; một con của người nhiễm chất độc da cam suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên. (*Gia đình có một người con*).

- Người làm công tác cơ yếu không phải là quân nhân, Công an nhân dân.

- Cán bộ, công chức, viên chức, thanh niên xung phong, cán bộ, công chức, viên chức được điều động đến công tác, làm việc ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật từ 24 tháng trở lên.

### **5.3. Công dân thuộc diện tạm hoãn gọi nhập ngũ quy định tại điểm 5.1 nêu trên, nếu không có lý do tạm hoãn thì được gọi nhập ngũ**

Công dân thuộc diện tạm hoãn hoặc miễn gọi nhập ngũ quy định tại điểm 5.1 và điểm 5.2 nêu trên, nếu tình nguyện thì được xem xét tuyển chọn và gọi nhập ngũ.

### **5.4. Danh sách công dân được tạm hoãn và miễn gọi nhập ngũ phải được thông báo đến trưởng các bản, tổ dân phố, gia đình công dân và niêm yết công**

***khai tại trụ sở UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, tổ chức liên quan trước khi phát lệnh gọi nhập ngũ tối thiểu là 20 ngày***

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. HĐNVQS xã, thị trấn báo cáo cấp ủy, chính quyền địa phương kiện toàn Hội đồng nghĩa vụ quân sự cơ sở, xin ý kiến chỉ đạo tổ chức thực hiện.

2. HĐNVQS xã, thị trấn chủ động phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tổ chức tuyên truyền giáo dục cho Nhân dân và thanh niên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, nắm và thực hiện nghiêm Luật Nghĩa vụ quân sự, trong tuyển chọn và đăng kí công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ phải thực sự dân chủ, công bằng, công khai, đúng luật, tạo sự đồng tình nhất trí cao trong Nhân dân,

3. Tổ chức rà soát nắm chắc số lượng, chất lượng công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ ở từng bản, tổ dân phố, cơ quan, xí nghiệp; đặc biệt chú ý tuyển chọn và sơ tuyển con em các dân tộc ít người, những bản vùng cao, vùng sâu, vùng xa, nhằm bảo đảm công bằng xã hội, tạo nguồn dự bị động viên rộng khắp.

4. Giao các xã, thị trấn tổ chức thâm nhập làm tròn khâu, phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị như Hội đồng NVQS, Chi bộ, Chi đoàn, Hội CCB, Hội Phụ nữ, Trưởng khu phố, bản cùng tham gia. Cấp xã là cấp trực tiếp tuyển chọn thông qua các bước ở cơ sở, phát huy quyền dân chủ, chịu trách nhiệm trước Hội đồng NVQS huyện về chất lượng, chỉ tiêu tuyển quân, cung cấp kịp thời cho HĐNVQS huyện những trường hợp có hoàn cảnh khó khăn, tư tưởng không ổn định để động viên giáo dục.

5. Cùng với các ban, ngành chức năng tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương xử lý kịp thời, nghiêm minh những trường hợp trốn, chống khám sức khỏe vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự theo Điều 6 điều 7, Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06/6/2022 của Chính phủ.

### **IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ BÁO CÁO**

- Từ ngày 01/10 - 15/10/2024 các xã, thị trấn tổ chức khám sơ tuyển xong.

- Từ ngày 16/10 - 20/10/2024 các xã, thị trấn, lập danh sách trích ngang số công dân khám sơ tuyển đủ điều kiện khám sức khỏe cấp huyện kèm theo phiếu khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự của từng công dân do Ban CHQS huyện cấp được dán ảnh 4x6 đóng dấu giáp lai ảnh của UBND các xã, thị trấn. Đối với phần sơ yếu lý lịch của phiếu khám sức khỏe, các xã, thị trấn hướng dẫn công dân ghi đầy đủ thông tin theo mẫu trong phiếu và được đóng dấu xác nhận lý lịch của địa phương, dấu xác nhận tiền sử bệnh tật của trạm y tế, chữ ký của người khai sơ yếu lý lịch, (ở mục 2 phiếu khám sức khỏe các xã, thị trấn để trống không điền thông tin sức khỏe vào mục này): Nộp danh sách và phiếu khám sức khỏe về Ban CHQS huyện qua bộ phận quân lực.

- Từ ngày 21/10 - 22/10/2024, cơ quan thường trực Ban CHQS huyện tổng hợp báo cáo Hội đồng NVQS huyện kết quả sơ tuyển; hiệp đồng Văn phòng

UBND huyện, Trung tâm Y tế huyện chuyển bị cho khám tuyến nghĩa vụ quân sự cấp huyện.

- Từ ngày 24/10 - 25/10/2024 Ban CHQS huyện phát lệnh điều động khám sức khỏe cấp huyện cho cơ sở.

- Từ ngày 14/11 - 20/11/2024 Tổ chức khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự cấp huyện.

Căn cứ nội dung hướng dẫn, yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức, triển khai thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyển quân năm 2025./.

***Nơi nhận:***

- Bộ CHQS tỉnh;
- TT. Huyện ủy; (B/c)
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Thành viên HĐND/QS huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, QS.

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**

**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
Nguyễn Thanh Văn**